

LUẬN ĐẠI THỪA TẬP BỒ TÁT HỌC

QUYỂN 6

Phẩm 4: KHÔNG

Phần 3

Cũng Kinh Nguyệt Thượng Đồng nữ Sở Vấn nói: Bảy giờ, Đồng nữ Nguyệt Thượng thấy nhiều người muốn đến gần tức liền trụ giữa hư không cao bảy cây Đa-la và vì các người ấy mà nói kệ:

*Ông nên quán thân ta
Sắc vàng thật sáng diệu
Chẳng nhân tâm dục nhiễm
Cảm tố chất thanh tịnh
Dục sanh nơi cảnh giới
Như hầm lửa thiêu đốt
Nhấn điều hòa sáu căn
Tịnh tu các phạm hạnh
Nếu thấy vợ người khác
Đều sanh tưởng mẹ, em
Sau được thân đoan chính
Người khác thường thích nhìn.
Trong chân lông của ta
Hương thơm biến khắp chốn
Không từ tâm tham nhiễm
Huân tu quả thiện này
Tâm tham vốn không sanh
Không dục sao sanh dục?
Mâu-ni hiện chứng minh
Như thật không hư vọng
Người xưa hoặc cha ta*

Ta hoặc là mẹ người
Thay nhau làm cha mẹ
Cớ sao sanh dục nhiễm?
Ta hoặc thường hại người
Người khác lại hại ta
Oán bạn thù giết nhau
Tình nào sanh dục nhiễm?
Đoan chánh chẳng tham được
Tham chẳng sanh cõi thiện
Tham chẳng nhân xuất ly
Cho nên đều xả bỏ.
Lại nhân tham dục này
Nhanh đọa ba đường ác
Dạ-xoa, Tỳ-xá-xà
Và chúng A-tu-la
Với quỷ Citu-bàn-trà
Đều là do tham dục
Hoặc mù, điếc, câm, ngọng
Thân co quắp xấu xí
Các họa hoạn thế gian
Đều do hành tham dục.
Hoặc được Chuyển luân vương
Và chủ trời Đế Thích
Phạm vương, Đại tự tại
Nhờ rộng tu phạm hạnh
Làm cọp, voi, ngựa, trâu
Lạc đà, la, heo, chó
Chẳng biết được thân sơ
Nên thường ham dục nhiễm
Sát lợi và vương thân
Hoặc Tín sĩ, Trưởng giả
Chốn vui sướng giàu sang
Nhờ rộng tu phạm hạnh
Hoặc bị gông cùm xích
Các khổ nạn nước lửa
Bị móc mắt cắt tai
Và đoạn chặt tay chân
Cho đến làm nô bộc

Đều do tham dục này.

Trong Kinh Tử Vương Sở Vấn A Dục nói nghĩa kệ:

*Nói người vướng dục này
 Như ruồi thấy máu mỡ
 Cũng như loài heo, chó v.v...
 Chạy bám thịt dơ uest
 Không biết vui người nữ
 Dong ruồi cũng như vậy
 Trẻ ngu không hiểu rõ
 Lưỡi nếm vị dơ bẩn
 Người ngu thích nữ nhân
 Đây đủ các hắc ám
 Hiện rõ cảnh giới quý
 Chết liền đọa đường ác
 Làm trùng trong hầm xí
 Chấp vị sanh tướng vui
 Giống như vẽ bánh nấm
 Trang nghiêm quán tướng ngoài
 Như xào xạc trong gió
 Tràn đầy các ô uest
 Túc ghèn đờm chảy dài
 Và các thứ bất tịnh
 Thân như túi dơ bẩn
 Người ngu cho là đẹp
 Toàn thân chỉ có xương
 Được da thịt bao bọc.
 Chỉ sanh ở một cửa
 Giống như mụn nhọt lớn
 Cũng như trong lỗ nhọt
 Có nhiều các loại trùng
 Và nhiều thứ bất tịnh
 Tướng thân cũng như vậy
 Bụng như cái bao lớn
 Trong sanh tạng thực tạng
 Và xương đầu xương sườn
 Các huyết tuỷ dơ bẩn
 Có tám vạn loài trùng
 Núp kín ở trong thân*

Rơi vào lòng lưới si
 Nên người ngu không thấy
 Lại ở trong chín lỗ
 Chảy bất tịnh, hôi dơ
 Hoặc nếu thấy, nếu nói
 Người ngu sanh chấp tướng.
 Tất cả chỗ ác xấu
 Do vui, không hiểu biết
 Nước dãi làm thức ăn
 Cảnh giới người ngu kia.
 Mồ hôi nách chảy ra
 Dơ bẩn thật đáng chán
 Thích sự đáng chán này
 Như ruồi thấy vết thương
 Ở trong pháp hèn hạ
 Ham thích dục kém cỏi
 Tạo nên nghiệp ác ấy
 Chết đọa vào đường ác
 Đọa địa ngục vô gián
 Thọ các khổ báo lớn
 Phật nói các người nữ
 Thối nhất trong các mùi
 Cho nên tập hợp lại
 Phá tướng hạ liệt ấy
 Lại nếu khởi chấp trước
 Chỉ người ngu rảo chạy
 Tạo ra ác nghiệp này
 Nên mắc quả như vậy.

Kinh kia lại nói: “Do hành tướng như vậy mà khổ cầu những cần thiết để tự nuôi mạng sống, lại cố chấp trước không xả bỏ. Đến nỗi đói rách bần cùng phải đi xin ăn, bị các người nữ khuất phục, chấp giữ, mê muội, giống như kẻ nô bộc bị người tự do sai khiến. Do đối với người nữ tham vui dưỡng dục nên không thể tu bố thí, trì giới và các phẩm thiện. Lại nữa, bị người nữ mắng chửi, lấn ép, trói buộc. Do tâm chấp trước nên phải chịu nhục khuất phục. Hoặc đến nhà người nữ hàng xóm dòm ngó dáng mạo thù mị. Do nhân duyên dục ấy nên tự do qua lại. Phật bảo: Đại vương! Người ham thích ái dục là người không thanh tịnh, là người đối với thế gian tạo nên nhiều sai lầm”. Cho đến trong kệ

cũng nói:

Đối người nữ giao hợp
 Thấy làm cùng tùy hỷ
 Nghe rồi ý ưa xem
 Người ấy không xuất ly
 Thân gần các khổ dục
 Nói đây thật chán khinh
 Do nghe được pháp ấy
 Nói đẹp và nói si.
 Tâm chạy theo người nữ
 Không khác chuột đuổi mèo.
 Hoặc nghe lời Phật nói
 Tạm thời được tỉnh ngộ
 Sau lại đổi tham ấy
 Như độc Yết-la-la
 Lại như heo thấy phân
 Phát sanh niềm ái lạc
 Chỉ được trong giây lát
 Rồi chuyển sanh chán sợ
 Người ngu vướng dục lạc
 Xa lìa giáo pháp Phật
 Gần gũi dục hèn kém
 Chết sẽ đọa đường ác
 Vui đắm say rượu dục
 Hủy giới phá tịnh mạng
 Tạo ra các tội nghiệp
 Chết sẽ đọa đường ác.
 Nếu đối chánh pháp này
 Hiểu rõ các cảnh dục
 Không khởi tâm phóng dật
 Thường sanh cõi tịnh thiên
 Đối Bồ-đề vô thượng
 Đây không phải khó được.
 Nếu nghe pháp này rồi
 Sát na được chánh tuệ
 Ngộ pháp môn xuất gia
 Xa lìa các việc dục.

Luận nói: Lại nói đó là tai nạn. Trong Kinh Tịch Tĩnh Quyết Định

Thần Biến nói: “Phật bảo Văn-thù-sư-lợi: Nếu có người đối với tất cả hữu tình trong cõi Diêm-phù-đề cướp lấy tài bảo thì sẽ hoại mạng căn. Văn-thù-sư-lợi! Nếu Thiện nam Thiện nữ đối với Bồ-tát đoạn một tâm thiện tức liền gần đọa vào cõi Bằng sanh, ở trong thời gian chịu tội đồng đọa lạc như người kia. Nhưng vì đoạn trừ thiện căn nên chịu tội nhiều hơn người trước trải qua vô số kiếp. Vì sao? Vì đoạn diệt thiện căn tức là đoạn diệt sự xuất hiện ở đời của Phật. Phật bảo Văn-thù-sư-lợi: Lại như chủng loại khác đối với Bồ-tát khởi tâm ghen ghét thì do nhân duyên ấy nên biết mắc phải ba loại sợ hãi. Những gì là ba?

Sợ hãi đọa vào địa ngục.

Sợ hãi sanh vào chỗ tối tăm.

Sợ hãi sanh vào nơi biên địa.

Kinh kia lại nói: “Nếu được làm người thì lời nói thường không chân thật mà ưa phỉ báng. Lời nói ác sân hận thường gây nhiễu loạn người đời. Rồi sau khi thân hoại mạng chung đọa vào địa ngục lớn sanh ra không có chân và chịu nhận các khổ não, trải qua năm trăm Du-thiện-na bị các côn trùng nhỏ chui vào thân để ăn thịt. Con rắn này đáng sợ, có đủ năm ngàn cái đầu. Do tội phỉ báng nên mỗi cái đầu của nó có năm trăm cái lưỡi, mỗi cái lưỡi trong miệng lại xuất ra năm trăm cái cày bằng sắt với ngọn lửa nóng bức thiêu đốt nghiệp tội nói dối này phải bị đám lửa lớn nung nấu đốt cháy. Lại nữa, nếu người khởi lời nói bất hòa, bức não Bồ-tát, người ấy cầu đầu thai vào đường súc sanh cũng khó được mà phải đọa vào địa ngục lớn trải qua trăm ngàn kiếp Câu-kỳ-na-do-đa. Khi chết rồi lại làm con rắn độc mang tâm thâm hiểm khiến người sợ hãi và do sự bức não của đối khát nên tạo thêm các nghiệp ác. Giả sử có được ăn uống cũng không no đủ. Sau khi chết, nếu sanh trong loài người cũng bị mù tối không có trí tuệ và ác tâm không dứt, thường nói ác trách mắng và không kính nể thánh hiền. Khi mãn làm người lại đọa vào đường ác, trải qua trăm ngàn kiếp Câu-chi sanh ra không thấy Phật”.

Kinh kia lại nói: “Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu ở chỗ Bồ-tát cho đến khi Bồ-tát phát tâm thanh tịnh trong sáng mà tâm khinhể thì cho đến nhiều kiếp vẫn ở trong địa ngục lớn như mặc áo giáp bằng đồng. Văn-thù-sư-lợi! Nghiệp Bồ-tát này tất không thể đọa lạc trừ tội phỉ báng. Văn-thù-sư-lợi! Thí như kim cương, ngọc, ma ni không có gỗ đá nào phá hoại được. Văn-thù-sư-lợi! Nghiệp Bồ-tát ấy cũng lại như vậy, tất không thể đọa lạc chỉ trừ bị phỉ báng Bồ-tát kia”. Trong Kinh Tín Lực Tài Nhập Ấn cũng nói: Phật bảo Văn-thù-sư-lợi: “Nếu có người đối

với các chúng sanh trong mười phương thế giới khởi sân nhuế trối buộc thì đọa vào nơi hắc ám. Văn-thù-sư-lợi! Ở chỗ Bồ-tát, xa rời việc đứng trước mặt, co duỗi, chống tay, khởi tâm sân nhuế tức tội ấy còn vượt hơn cả tội trước số A-tăng-kỳ kiếp. Văn-thù-sư-lợi! Lại nếu có người trộm cắp tất cả tài vật ở cõi Diêm-phù-đề, lại có người đối với Bồ-tát mà khởi tâm khinh khi nhục mạ thì tội này chịu khổ báo vượt hơn tội trước số A-tăng-kỳ”. Kinh kia lại nói: “Phật bảo Văn-thù-sư-lợi: Nếu có người thiêu hủy hằng hà sa tháp miếu của chư Phật và có người đối với Bồ-tát tin hiểu Đại thừa khởi tâm sân nhuế tăng thêm nhục mạ và hủy báng thì tội này phải chịu khổ vượt hơn tội trước số A-tăng-kỳ. Vì sao? Vì các Bồ-tát là cơ sở để sanh ra chư Phật Thế Tôn. Từ các Đức Phật kia mới có tháp miếu đem lại lợi lạc cho chư Thiên v.v... Nếu khinh hủy các Bồ-tát là khinh hủy các Đức Phật. Ngược lại, nếu cung kính các Bồ-tát là cung kính các Đức Phật. Muốn cầu cúng dường tối thượng thì nên phải cúng dường các Bồ-tát. Vì cúng dường các Bồ-tát là cúng dường các Đức Như Lai”.

Luận nói: Phước báo cúng dường này trong kinh Tịch Tĩnh Quyết Định Thần Biến nói: “Nếu người hộ pháp và thuyết pháp tức là xa lìa tất cả các đường ác, đạt được quả vị Đế Thích và chủ Phạm-thế, Dạ-ma, Đâu-xuất, Tự-tại-thiên v.v... Về sau sanh trong loài người làm Chuyển luân Thánh vương, Trưởng giả, Cư sĩ v.v... đầy đủ các tài bảo, niệm tuệ, tương ứng và an ổn không sợ”.

Luận nói: Những Bồ-tát nào ở trong chỗ nghiệp thiện của Bồ-tát mà khởi tâm ác? Nghĩa là hàng đệ sanh v.v... Lại như trong kinh Tín Lực Tài Nhập Ấn nói: Văn-thù-sư-lợi! Nếu có người đối với chúng sanh nhiều như vi trần trong tất cả thế giới ngày ngày đem trăm thức ăn uống ngon của trời và y phục của trời mà bố thí trải qua hằng hà sa kiếp và nếu có thiện nam, thiện nữ cúng dường người thành tựu mười nghiệp thiện, bậc Thanh văn, Phật-bích-chi, người nói pháp Đại thừa, người trụ Đại thừa với giới đức tương ứng, biện tài lưu loát cùng người không có trí hý luận, người vì pháp thưa hỏi, nghe thọ đều nên cúng dường thì bao nhiêu tội được tiêu trừ? Phật bảo: Thiện nam tử! Thí như có người đầu ngày đem các trân bảo trong cõi Diêm-phù-đề cúng dường cho đệ tử Phật rồi giữa ngày và cuối ngày cũng làm như vậy trải qua số trăm ngàn năm thì người kia có được phước nhiều không? Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Phước đức của người ấy thật vô lượng vô số không thể tính toán được chỉ có Như Lai mới biết rõ. Phật bảo: Thiện nam tử! Nếu có bậc Sát-đế-lợi chân thiện bố thí như trước đã thì phước ấy có nhiều không?

Như vậy, lược nói thì phước ấy vượt qua số phước báo trước vô lượng A-tăng-kỳ. Phật dạy: Năm trăm năm sau người hộ trì chánh pháp khéo tự hộ trì mình, người khác, cõi khác, ở trong giáo pháp của ta người xuất gia làm đệ tử thì dù là pháp khí hay chẳng phải pháp khí mà cắt bỏ râu tóc, mặc áo cà sa đều phải nên khéo hộ trì chớ sanh tâm não hại. Cho đến cõi nước mình hay cõi khác cũng đều được an vui, diệt trừ tất cả tội cấu, chư Thiên, chư tiên tăng thêm lợi ích và giữ gìn tuổi thọ lâu dài, phiền não của người và mình cũng tiêu hết, trụ trong đạo Chánh giác và sáu pháp Ba-la-mật, xa lìa các tội ác. Đối với biển luân hồi không bị chìm đắm lâu nữa, thường xa lìa bạn ác và gần gũi bạn lành, cộng sự với chư Phật và chúng Đại Bồ-tát, thích ở cõi các Đức Phật và chẳng bao lâu nữa sẽ đắc quả A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-Bồ-đề. Bây giờ, trong tất cả chúng đồng đạo, có một Ưu-bà-tắc trong một ngày có thể cúng dường thức ăn nước uống. Đối với đệ tử Phật cúng dường như vậy nên phước báo hơn trước A-tăng-kỳ số. Văn-thù-sư-lợi! Lại nếu các Ưu-bà-tắc thành tựu mười thiện nghiệp nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới ngày ngày lấy trăm vị thức ăn uống và y phục của trời bố thí trải qua hàng hà sa kiếp như vậy, lại có người đối với một Tỳ-kheo, trong một ngày cúng dường thức ăn nước uống thì phước báo này vượt qua phước báo trước A-tăng-kỳ số.

Trong kinh Nhập Định Bất Định Ấn nói: “Phật bảo Văn-thù-sư-lợi: Giả sử các loài hữu tình trong tất cả thế giới mười phương mọc mắt đến mãn một kiếp, lại có Thiện nam tử Thiện nữ nhân đối với loài hữu tình kia khởi tâm thương xót khiến mắt bình phục trở lại mãn một kiếp, và nếu có người ở chỗ Bồ-tát tín giải Đại thừa lấy tâm thanh tịnh mà quán sát thì phước báu này vượt qua hơn phước báu trước vô lượng A-tăng-kỳ số. Văn-thù-sư-lợi! Giả sử người nào có khả năng khiến cho tất cả chúng sanh bị trói nhốt trong lao ngục mười phương đều được giải thoát rồi thọ nhận diệu lạc của Chuyển luân Thánh vương và cái vui của Phạm thiên, lại nếu có người ở chỗ Bồ-tát tin hiểu Đại thừa mà lấy tâm thanh tịnh chiêm ngưỡng tán thán thì phước báu này hơn phước báu trước vô lượng A-tăng-kỳ số”. Lại nữa, Kinh Địa Tạng nói: Bạch Thế Tôn! Nếu bậc quân vương Sát-đế-lợi, Cư sĩ chân thiện, Bà-la-môn chân thiện v.v... tự hộ trì mình, người khác và cõi khác, đối với đệ tử Phật dù pháp khí hay chẳng phải pháp khí cho đến người cắt tóc xuất gia chỉ mặc một phần nhỏ áo cà sa thì đều nên bảo hộ người ấy. Bây giờ, Thiên chủ và quyền thuộc cho đến chủ Tất-xá-giá cùng với quyền thuộc đều từ chỗ ngồi đứng dậy chấp tay cung kính bạch Phật: “Thưa Thế Tôn!

Nếu đời vị lai cho đến năm trăm năm sau có vua Sát-đế-lợi chân thiện, Cư sĩ chân thiện, Tể quan chân thiện, Sa-môn chân thiện, Bà-la-môn chân thiện v.v... như vậy mà hộ trì chánh pháp, nổi dòng Tam bảo thì đều khiến cho được hưng thịnh. Các vua Sát-đế-lợi chân thiện, Cư sĩ chân thiện, Tể quan chân thiện, được sở hữu tất cả quyển thuộc của ta và đối với mười loại thủ hộ đều tăng trưởng”. Những gì là mười?

1. Thọ mạng tăng ích.
2. Rộng trì chánh pháp.
3. Thường không có bệnh não.
4. Có nhiều quyển thuộc.
5. Được no đủ dư dả.
6. Thọ mạng không thiếu.
7. Giàu sang tự tại.
8. Danh xưng nổi tiếng.
9. Làm người bạn tốt.
10. Được trí tuệ đầy đủ.

Luận nói: Nên biết phước báu rộng lớn này tương tự như nhập vào đất Thánh. Kinh Quán Âm nói: “Người phát tâm Chánh giác khéo làm lợi ích cho tất cả chúng sanh, nếu chỉ nhiều quanh bên phải tháp Phật, ta vẫn nói công đức này rộng lớn. Phật tử các ông! Nếu có người không yêu thích chư Thiên, xa lìa người thiện thì đó là cảnh giới địa ngục. Điều này như trước đã nói”.

Luận nói: Chưa có khả năng tiếp nhận sự khai thị của người khác thì tạm dừng ở đây mà phân biệt nhận biết. Kinh Tịnh Chư Nghiệp Chướng nói: “Hễ nói đến chướng ngại tức là nói đến tai nạn. Phật bảo Văn-thù-sư-lợi: Sao gọi là chướng ngại? Tham là chướng ngại, sân là chướng ngại, si là chướng ngại, bố thí là chướng ngại, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ đều là chướng ngại. Vì sao vậy? Kẻ phàm phu ngu si khi bố thí lại keo kiệt mến tiếc không khởi tâm tịnh tín. Do không khởi tâm tịnh tín nên khởi tâm tổn hại. Do tổn hại nên sanh khởi tội hối não mà đọa vào địa ngục lớn. Người trì giới kia lại vì người phá giới mà sanh khởi các sự hủy báng, không khuyến bảo khiến các người ấy nghe lỗi lầm mình rồi không khởi tâm tịnh tín. Do không tin nên liền đọa vào đường ác. Người tu nhẫn nhục kia do nhẫn chịu công phu xác lác nên nhẫn mơ hồ tâm vẫn đục. Do nhẫn mơ hồ làm căn bản của phóng dật nên liền đọa vào cõi khổ. Người phát khởi tinh tấn lại khởi tâm ngã mạn nói Tỳ-kheo khác tu hành biếng trễ không xứng với sự cung cấp vật thực của tín thí. Do phát khởi tinh tấn mà khởi

ngã mạn nên coi thường người khác. Người tu thiền định do đối với sự tính lự Tam-ma-đề mà phát khởi tâm yêu thích cho rằng ta đã chứng được hạnh Tam-ma-địa còn các Tỳ-kheo khác hành tán loạn, do đâu mà chứng đắc Phật quả? Nói rộng như ở kinh kia nói”. Trong kinh Tỳ Chuyền Chư Pháp nói: “Chỉ dạy Bồ-tát trừ tội nghiệp chướng xa đắc Bồ-đề dạy các uy nghi đạo hạnh mà xa đắc Bồ-đề. Tuy nhiên Bồ-tát kia đối với chỗ sanh phát tướng hạ liệt của Bồ-tát, tự mình phát khởi tướng cao lớn nghĩa là ta đã phần nào diệt trừ nghiệp chướng Bồ-tát này đối với Bồ-tát kia hoặc thuyết giáo khiến trụ vào tướng của Phật. Bồ-tát đối với chỗ Bồ-tát chớ khởi tâm chỉ trích khiến người kia không bỏ tâm Bồ-đề. Phật bảo: Thiên tử! Bồ-tát như vậy không đoạn thiện căn dù là phần ít như Bồ-tát không hề có hai hành. Giả thiết người không phát tâm Bồ-đề cho đến đối với Bồ-tát sáng suốt còn không khởi lăng mạ huống hồ người có tâm Bồ-đề”. Như kinh Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội nói: “Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý: Sao gọi người chưa phát tâm Bồ-đề cũng được thọ ký? Nếu người sanh vào năm cõi luân hồi hoặc cõi Trời, Người, Bàn sanh, Địa ngục hay cảnh giới Diêm-ma-la mà các căn lanh lợi, tin hiểu rộng lớn thì Như Lai đối với người kia hiểu rõ và khiến cho trải qua trăm ngàn kiếp sẽ phát tâm A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-Bồ-đề. Cho đến trăm ngàn A-tăng-kỳ-kiếp như vậy rồi đắc quả Bồ-đề. Phật bảo Kiên Ý: Do vậy nói Bồ-tát này tuy là người chưa phát tâm Bồ-đề mà được thọ ký. Bấy giờ, Tôn giả Đại Ca-diếp ở trước bạch Phật: Thế Tôn! Từ đây về sau con phải đối với tất cả chúng sanh khởi tướng của Phật. Vì sao vậy? Vì chúng con không có trí tuệ, thế nào là chúng sanh thành tựu căn Bồ-đề? Và thế nào không? Thế Tôn! Chúng con không biết hành tướng như vậy. Nếu đối với chúng sanh khởi tướng hạ liệt thì tự làm tổn thương mình. Phật dạy: Hay thay Ca-diếp! Ông thật khéo léo nói lên lời này. Phải lấy nghĩa ấy để chánh quán tự tại: Ta đối với giáo pháp như vậy, không vọng xưng tính toán xuất gia, tại gia hay người nam người nữ. Nếu vọng xưng tính toán tức là tự làm tổn thương mình. Chỉ có Như Lai mới thấu triệt tất cả chúng sanh bình đẳng. Nay Đại Ca-diếp, nếu các Thanh văn và Bồ-tát thì nói phải đối với tất cả chúng sanh khởi tướng của Thế Tôn”.

Luận nói: Bồ-tát đối với các Bồ-đặc-già-la tại sao còn phần ít, không thể hóa độ, không hộ trì thân? Thấy có tướng như vậy vì sự quyết định đắc Bồ-đề Đối với đệ tử Phật kia không có khinh miệt nên thường phải hộ trì. Như kinh Diệu Pháp Liên Hoa nói kệ:

Hoặc có dựng miếu đá

Chiên đàn và trầm thủy
 Gỗ mộc cùng gỗ khác
 Gạch, ngói, bùn, đất thủy
 Nếu ở trong đồng trống
 Dùng đất đắp miếu Phật
 Cho đến Đồng tử giỡn
 Dùng cát làm tháp Phật
 Tất cả người như thế
 Đều đã thành Phật đạo.
 Cho đến vẽ tượng Phật
 Trăm phước tướng trang nghiêm
 Tự vẽ, sai người vẽ
 Đều đã thành Phật đạo.
 Cho đến Đồng tử giỡn
 Dùng cỏ cây và bút
 Hoặc ngón tay móng tay
 Mà vẽ hình tượng Phật
 Tất cả người như thế
 Đều đã thành Phật đạo.
 Nếu người đối tháp miếu
 Tượng báu hoặc tượng vẽ
 Dùng hoa hương, phan, lọng
 Thành kính mà cúng dường
 Hoặc khiến người thổi nhạc
 Đánh trống thổi sừng ốc
 Tiêu, địch, cầm, không hầu
 Tỳ bà, chụp chũm đồng
 Các tiếng hay như thế
 Dem hết để cúng dường
 Hoặc dùng tâm hoan hỷ
 Ca ngợi công Đức Phật
 Cho đến một tiếng nhỏ
 Đều sẽ thành Phật đạo
 Nếu người tâm tán loạn
 Cho đến dùng một hoa
 Cúng dường nơi tượng Phật
 Liền thấy vô số Phật.
 Hoặc có người lễ bái

*Hoặc lại chỉ chấp tay
Cho đến giờ một tay
Hoặc lại chỉ cúi đầu
Để cúng dường tượng Phật
Dần thấy vô số Phật.*

Lại nói:

*Nếu người tâm tán loạn
Đi vào trong tháp miếu
Chỉ xưng Nam mô Phật
Đều sẽ thành Phật đạo.
Đối các Phật quá khứ
Hiện đời hoặc vị lai
Nếu có nghe pháp này
Đều sẽ thành Phật đạo.*

Lại nữa, Kinh Đại Bi nói: “Phật bảo: A-nan! Thí như người đánh cá muốn bắt được cá ở trong ao lớn thì phải móc mỗi vào lưới câu thật kỹ càng bỏ xuống ao khiến cho cá đớp mỗi. Khi cá đớp mỗi thì phải biết nó vẫn còn ở trong ao nhưng chẳng bao lâu phải ra khỏi ao. Lại phải biết làm lưới câu, cần câu, dây câu kia phải buộc chặt dưới gốc cây trên bờ. Lúc ấy, người câu cá đã đến chỗ ấy tức kiểm lại cần câu mà biết cá đã cắn câu. Nên kéo dây câu lên đặt ở trên bờ rồi theo mong muốn của mình mà sử dụng nó. Phật bảo A-nan: Ta nay cũng lại như vậy, khiến các chúng sanh đối với Phật Thế Tôn tâm sanh tịnh tín gieo trồng các căn bản thiện cho đến chỉ dùng một niệm tín tâm các chúng sanh kia tuy bị ác nghiệp che lấp nên trong một sát-na đọa lạc, nhưng nếu Phật Thế Tôn đối với chúng sanh ấy đem trí Bồ-đề nhiếp thọ các việc ràng buộc thì trong biển luân hồi chúng sanh được an trí vào bờ Niết-bàn”.

Luận nói: Do đó chúng sanh đối với Phật phát khởi tưởng kính lễ. Nên biết đây là tác ý kính lễ, người mới phát tâm Bồ-đề phải khởi thân kính lễ. Như Đồng tử Thiện Tài đến chỗ Bồ-tát Bảo Vân mới phát khởi ý đạo Bồ-đề nên đem thân kính lễ, tất cả điều ấy phải nên hiểu rõ. Như trong Kinh Thâm Tâm Giáo Giới nói: “Vì chỗ độ sanh của các Bồ-tát mà cung kính đảnh lễ. Nhưng tại sao nói trong một xứ sở dù lễ hay không lễ cũng không trái ngược nhau? Vì đối với sự lễ kính này lần lượt hệ thuộc. Không thể lễ kính như vậy mà không có phước báo, và do đâu chỉ một đảnh lễ mà thấy chư Phật? Nên biết không có điều ấy”.

Luận nói: Nói đây là học xứ của Bồ-tát, đây chẳng phải học xứ của Bồ-tát thì đều là hủy báng chánh pháp nên trở thành tai nạn. Trong

Kinh Tập Chư Phước Lực Quảng nói: “Phật bảo Văn-thù-sư-lợi: Sao gọi là đối với phần ít pháp của Như Lai nói hoặc khởi tưởng tịnh và tưởng bất tịnh đều là hủy báng chánh pháp? Người hủy báng chánh pháp tức là hủy hoại khinh miệt Pháp Phật Tăng lại ở đây là giải thoát, đây chẳng phải giải thoát đều là phỉ báng chánh pháp. Ta chẳng riêng nói các pháp thuộc Thanh văn thừa, Duyên giác thừa hay thuộc Đại thừa Bồ-tát. Người ngu si kia ở trong chánh pháp này của ta tạo nên đủ loại ngôn thuyết mà nói đây là Thanh văn, đây là Duyên giác, đây là Bồ-tát. Do khởi các tưởng như vậy nên hủy báng chánh pháp. Nếu nói đây là học xứ của Bồ-tát, đây chẳng phải học xứ của Bồ-tát là người hủy báng chánh pháp. Nếu nói đây là Pháp sư có biện tài hay không có biện tài cũng gọi hủy báng pháp. Lại nói đây là pháp đây là phi pháp cũng đều gọi là hủy báng pháp. Nếu nói Phật quá khứ xuất hiện ở đời không có pháp tổng trì có thể chứng đắc cũng gọi hủy báng pháp. Nói Pháp sư không có pháp tổng trì là hủy báng pháp. Nói Pháp sư tạo tác lỗi lầm cũng gọi hủy báng pháp. Nói Pháp sư không có đủ biện tài tức hủy báng chánh pháp. Chỉ dạy phóng dật cũng là hủy báng chánh pháp. Chỉ dạy oai nghi đạo hạnh cũng là hủy báng chánh pháp. Dạy giới bất chánh tức là hủy báng chánh pháp. Khuyết giảm biện tài cũng là hủy báng chánh pháp. Đối với pháp sáng rõ mà không hiểu thì cũng hủy báng chánh pháp. Đối với việc trì minh triệu thỉnh không hiểu lời nói ra cũng gọi là hủy báng pháp. Đối với pháp của Như Lai chỉ nắm bắt trên chữ nghĩa mà không đi vào sự hiểu ngộ thì đều gọi là hủy báng chánh pháp”.

